

C. Phi

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ LAO ĐỘNG- THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 256 /LDTBXH-VP
V/v Thực hiện tiêu chí đánh giá
thực hiện Quy chế dân chủ theo
Pháp lệnh số 34/2007/PL-
UBTVQH11 và Nghị định số
04/2015/NĐ- CP của Chính Phủ

Đồng Nai, ngày 19 tháng 4 năm 2016

Kính gửi: Trưởng các phòng, chi cục, đơn vị trực thuộc Sở

Thực hiện Công văn số 200-CV/BCĐ ngày 01/4/2016 của Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ tỉnh Đồng Nai về việc bổ sung, điều chỉnh tiêu chí đánh giá thực hiện quy chế dân chủ theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội (khóa XI) về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Nghị định số 04/2015/NĐ- CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp cộng lập;

Giám đốc Sở Lao động- Thương binh và Xã hội đề nghị Trưởng các phòng, chi cục, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện những nội dung sau:

1. Triển khai thực hiện Công văn số 200-CV/BCĐ ngày 01/4/2016 của Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ tỉnh Đồng Nai về việc bổ sung, điều chỉnh tiêu chí đánh giá thực hiện quy chế dân chủ theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội (khóa XI) về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Nghị định số 04/2015/NĐ- CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp cộng lập cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức biết;

2. Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm, đánh giá, chấm điểm thực hiện Quy chế dân chủ của đơn vị theo hướng dẫn tiêu chí đánh giá của tỉnh.

3. Kết quả đánh giá, chấm điểm báo cáo về Sở (qua Văn phòng Sở) trong tháng 11 năm 2016.

(Tiêu chí đánh giá bổ sung, điều chỉnh được đăng tải trên website: sldtbxh.dongnai.gov.vn Mục văn bản pháp quy).

Trên là ý kiến chỉ đạo của Giám đốc Sở Lao động- Thương binh và Xã hội về tiêu chí đánh giá thực hiện Quy chế dân chủ theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội (khóa XI) và Nghị định số 04/2015/NĐ- CP của Chính Phủ, đề nghị Trưởng các phòng, chi cục, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- Chánh VP Sở;
- Lưu: VT, TH.



TỈNH ỦY ĐỒNG NAI
BCĐ THỰC HIỆN QCDC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Biên Hòa, ngày 01 tháng 4 năm 2016

Số 200-CV/BCĐ

V/v bổ sung, điều chỉnh tiêu chí đánh giá
thực hiện quy chế dân chủ theo Pháp lệnh số
34/2007/PL-UBTVQH11 và Nghị định số
04/2015/NĐ-CP của Chính phủ

SỞ LAO ĐỘNG - TBXH ĐỒNG NAI	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 1205
	Ngày: 06/4/2016
	Chuyển:
	Lưu HS:

Kính gửi: - Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ các huyện, thị xã, thành phố, các Đảng ủy trực thuộc tỉnh
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh

Thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Ban Dân vận Tỉnh ủy - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh đã ban hành các tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện quy chế dân chủ trên các loại hình. Tuy nhiên, đến nay có một số nội dung trong các tiêu chí không còn phù hợp với tình hình thực tế.

Căn cứ vào quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh Đồng Nai; Ban Dân vận Tỉnh ủy - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh đã **bổ sung, điều chỉnh** tiêu chí đánh giá việc thực hiện quy chế dân chủ theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ cho phù hợp với tình hình hiện nay để Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ các huyện, thị xã, thành phố, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh làm căn cứ, thống nhất đánh giá kết quả thực hiện của các địa phương, đơn vị (*gửi kèm theo*).

Tiêu chí này thay thế tiêu chí đánh giá Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn của Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh ban hành ngày 12/9/2007 và tiêu chí đánh giá việc thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh ban hành ngày 09/6/2015.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện, đồng thời hằng năm có đánh giá phân loại việc thực hiện quy chế dân chủ ở các đơn vị trực thuộc gửi về Ban Dân vận Tỉnh ủy - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy
- Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh
- Thành viên, tổ thư ký BCĐ QCDC tỉnh
- Lãnh đạo Ban
- Các phòng chuyên môn
- Lưu VP ban

Đồng kính gửi:

- Ban Dân vận Trung ương (A+B)

TRƯỞNG BAN DÂN VẬN

kiêm

PHÓ BAN CHỈ ĐẠO



Hồ Thanh Sơn

**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI
VIỆC THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ
THEO PHÁP LỆNH SỐ 34/2007/PL-UBTVQH11**

Thực hiện Kết luận số 65-KT/TW ngày 04/3/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Căn cứ Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn và Quyết định 880-QĐ/TU ngày 12/01/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy định trách nhiệm của Đảng ủy xã, phường, thị trấn trong việc lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh điều chỉnh tiêu chí, thang điểm đánh giá việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở xã, phường, thị trấn hàng năm như sau:

Stt	Nội dung tiêu chí	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Chấm điểm của BCD, cấp ủy cấp trên	Tài liệu, số liệu minh chứng
1	Chỉ đạo của cấp ủy	10			
	Cấp ủy ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan, đơn vị. Hàng năm có kế hoạch, có phân công cấp ủy và đảng viên phụ trách (thể hiện bằng văn bản).	03			
	Thực hiện có hiệu quả Quyết định 880-QĐ/TU ngày 12/01/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy định trách nhiệm của Đảng ủy xã, phường, thị trấn trong việc lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.	03			

	Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định 728-QĐ/TU, 729-QĐ/TU ngày 12/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy chế đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu các cấp ủy đảng, người đứng đầu chính quyền ở địa phương các cấp trong tỉnh với nhân dân; về quy định trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền tiếp thu góp ý của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị-xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Quyết định số 801-QĐ/TU ngày 14/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị-xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	04			
	Hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ	06			
2	Ban chỉ đạo được củng cố, kiện toàn, xây dựng chương trình, quy chế hoạt động; có phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban chỉ đạo.	02			
	Tổ chức kiểm tra, đôn đốc và sơ kết, tổng kết theo định kỳ.	02			
	Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ (quý, 6 tháng, năm).	02			
	Trách nhiệm của HĐND, UBND cấp xã	10			
3	Ban hành các văn bản triển khai thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11, các chủ trương của UBND cấp trên nhằm cụ thể hoá việc thực hiện quy chế dân chủ ở địa phương.	02			
	Chỉ đạo xây dựng và bổ sung quy ước ở ấp, khu phố và kết quả phê chuẩn thực hiện.	02			

	<p>Thực hiện cải cách hành chính, tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, chống phiền hà, nhũng nhiễu dân cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hòm thư góp ý, thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và giải quyết theo cơ chế “một cửa”. - Tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đảm bảo dân chủ, khách quan, đúng pháp luật từ cơ sở. - Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: hạn chế tiến tới không còn đơn thư tồn đọng, vượt cấp, khiếu kiện đông người kéo dài gây mất an ninh trật tự... 	03			
	Tinh thần và trách nhiệm của cán bộ công chức, người thi hành công vụ đối với dân (phân công cán bộ tiếp dân, thái độ phục vụ, mức độ đồng tình của nhân dân)...	03			
	Vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội	06			
	Xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp với chính quyền cấp xã trong việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở xã.	02			
	Phối hợp với HĐND, UBND cấp xã tổ chức hội nghị nhân dân để cán bộ chủ chốt tự kiểm điểm và nhân dân góp ý bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng ấp, khu phố, Tổ trưởng Tổ nhân dân.	02			
4	Tổ chức thực hiện tốt Quyết định số 729-QĐ/TU ngày 12/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Quy định trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền tiếp thu góp ý của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị-xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Quyết định số 801-QĐ/TU ngày 14/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị-xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	02			

5	Trách nhiệm của trưởng ấp, khu phố và Tổ trưởng Tổ dân phố	06			
	Phối hợp Ban công tác Mặt trận ở ấp, khu phố, tổ nhân dân tổ chức họp nhân dân (định kỳ hoặc bất thường).	02			
	Phối hợp Ban công tác Mặt trận ở ấp, khu phố, tổ nhân dân tổ chức bầu, bãi nhiệm thành viên Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy trình.	02			
	Triển khai thực hiện các nội dung công việc trong phạm vi ấp, khu phố, tổ nhân dân đạt kết quả.	02			
6	Công tác tuyên truyền học tập và tập huấn về quy chế dân chủ	08			
	Tổ chức học tập, quán triệt thường xuyên trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nâng cao được nhận thức về quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi công dân đối với việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở (tỷ lệ đảng viên, đoàn viên, hội viên và hộ nhân dân học tập).	02			
	Cung cấp tài liệu tuyên truyền, phổ biến về quy chế dân chủ, quy ước tới ấp, khu phố, các hộ nhân dân.	02			
	Có nhiều hình thức tuyên truyền trong nhân dân (thông tin qua loa đài, họp dân, thi tìm hiểu, biên soạn tài liệu hỏi đáp gửi đến hộ dân, sân khấu hoá...).	02			
	Tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ về quy chế dân chủ.	02			
7	Kết quả thực hiện các nội dung quy chế dân chủ cơ sở	40			
	<i>1. Những nội dung công khai để nhân dân biết</i>	08			
	- Thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời 11 nội dung theo điều 05 (Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11) để nhân dân biết.	04			
	- Thực hiện tốt các hình thức công khai cho dân được biết theo điều 6, 7, 8, và 9 của Pháp lệnh.	04			

2. Những nội dung nhân dân bàn và quyết định trực tiếp	08			
- Nhân dân bàn và quyết định trực tiếp về chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng trong phạm vi cấp xã, thôn, tổ dân phố do nhân dân đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí và các công việc khác trong nội bộ cộng đồng dân cư phù hợp với quy định của Pháp luật.	04			
- Triển khai có hiệu quả các hình thức thực hiện những việc nhân dân bàn và quyết định trực tiếp điều 11 của Pháp lệnh.	04			
3. Những nội dung nhân dân bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định	08			
- Hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố.	02			
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố.	02			
- Bầu, bãi nhiệm thành viên Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng.	02			
- Thực hiện tốt các hình thức nhân dân bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định theo điều 14, 15, 16 của Pháp lệnh.	02			
4. Những nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định	08			
- Thực hiện đầy đủ các nội dung nhân dân tham gia ý kiến theo điều 19 của Pháp lệnh.	04			
- Thực hiện các hình thức để nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định theo điều 20, 21, 22 của Pháp lệnh.	04			
5. Những nội dung nhân dân giám sát	08			

	- Chính quyền thực hiện đầy đủ các nội dung nhân dân giám sát theo điều 5, 10, 13 và 19 của Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11.	04			
	- Chính quyền tạo điều kiện để nhân dân thực hiện tốt việc giám sát theo điều 24 của Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11.	04			
	Hiệu quả việc thực hiện QCDC cơ sở	14			
	Thúc đẩy kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh-quốc phòng ở địa phương phát triển và ổn định.	04			
8	- Thực hiện chương trình " <i>giảm nghèo</i> ", xây dựng cơ sở hạ tầng có kết quả tốt.	03			
	- Xây dựng đời sống văn hoá, giữ gìn an ninh trật tự (ấp, khu phố văn hoá; gia đình văn hoá; hoạt động trung tâm học tập cộng đồng) đạt kết quả.	03			
	- Xây dựng hệ thống chính trị: cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.	04			
	Tổng cộng	100			

* Tự đánh giá xếp loại:

**BCĐ THỰC HIỆN QCDC XÃ
(PHƯỜNG, THỊ TRẤN)**

* **Ghi chú:** Căn cứ vào tiêu chí và mức độ thực hiện, các nội dung trên đều phải được thể hiện bằng báo cáo tổng kết, từng nội dung nếu không có số liệu đầy đủ thì không tính điểm. Đối với các tiêu chí có nhiều nội dung, nếu thực hiện chưa tốt nội dung nào thì trừ điểm nội dung đó.

- Từ 90-100 điểm: đạt loại xuất sắc.
- Từ 70-89 điểm: đạt loại khá.
- Từ 50-69 điểm: đạt loại trung bình.
- Dưới 50 điểm: đạt loại yếu.

- **Điểm không chế:** Đối với các cơ quan, đơn vị vi phạm một số nội dung sau thì không được công nhận đạt loại xuất sắc và hạ một bậc so với điểm chuẩn, cụ thể:

- + Có cán bộ, công chức, viên chức bị kỷ luật đảng (hoặc chính quyền) từ hình thức khiển trách trở lên.
- + Mất đoàn kết trong nội bộ của cơ quan, đơn vị.
- + Cấp ủy đảng, chính quyền được cấp trên đánh giá hoàn thành nhiệm vụ.
- + MTTQ, các đoàn thể chính trị-xã hội được cấp trên đánh giá hoàn thành nhiệm vụ.

*

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI
VIỆC THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ
(trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và
đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 04/2015/NĐ-CP)

Thực hiện Kết luận số 65-KL/TW ngày 04/3/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và Quyết định 980-QĐ/TU ngày 22/5/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành quy định trách nhiệm của cấp ủy cơ sở đảng cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trong việc lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Ban Chi đạo thực hiện quy chế dân chủ tinh điều chỉnh, bổ sung tiêu chí, thang điểm đánh giá việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập như sau:

Stt	Nội dung tiêu chí	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Chấm điểm của BCĐ, cấp ủy cấp trên	Tài liệu, số liệu minh chứng
I	Công tác triển khai thực hiện quy chế dân chủ	45			
1	<i>Trách nhiệm cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị</i>	15			
	- Cấp ủy ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan, đơn vị.	03			
	- Tổ chức thực hiện tốt Quyết định số định 980-QĐ/TU ngày 22/5/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành quy định trách nhiệm của cấp ủy cơ sở đảng cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trong	03			

<p>việc lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.</p> <p>- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định 728-QĐ/TU, 729-QĐ/TU ngày 12/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy chế đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu các cấp ủy đảng, người đứng đầu chính quyền ở địa phương các cấp trong tỉnh với nhân dân; về Quy định trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền tiếp thu góp ý của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị-xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Quyết định số 801-QĐ/TU ngày 14/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị- xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.</p> <p>- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện tốt các nội dung quy định tại Điều 4 và Điều 13, đồng thời phối hợp Công đoàn tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức theo quy định tại Điều 5 Nghị định 04/2015/NĐ-CP.</p> <p>- Triển khai, quán triệt đầy đủ các văn bản của Đảng và Nhà nước về thực hiện quy chế dân chủ cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị học tập đạt từ 95% trở lên.</p>	<p>03</p> <p>03</p> <p>03</p>			
<p>2 <i>Trách nhiệm của Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ quan, đơn vị</i></p> <p>- Tham mưu cùng cố và kiện toàn Ban chỉ đạo quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị, Ban chỉ đạo có chương trình và quy chế hoạt động.</p> <p>- Thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ tại cơ quan, đơn vị và các đơn vị trực thuộc, sơ kết, tổng kết theo định kỳ.</p> <p>- Thông tin kịp thời các văn bản của cấp trên</p>	<p>10</p> <p>03</p> <p>04</p> <p>03</p>			

	có liên quan đến thực hiện quy chế dân chủ cho cán bộ, công chức, đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo đối với Ban chỉ đạo cấp trên đúng thời gian quy định.				
3	Trách nhiệm của các đoàn thể trong cơ quan, đơn vị	10			
	- Xây dựng chương trình thực hiện quy chế thực hiện dân chủ trong từng tổ chức đoàn thể.	02			
	- Chủ tịch Công đoàn có phối hợp người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức theo đúng nội dung quy định tại Điều 5 Nghị định 04/2015/NĐ-CP.	02			
	- Phát huy vai trò của Công đoàn và các đoàn thể tham gia giám sát công tác triển khai thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.	02			
	- Kiện toàn Ban Thanh tra nhân dân; Ban Thanh tra nhân dân hoạt động có hiệu quả, đúng quy chế dân chủ.	02			
	- Tổ chức cho đoàn viên, hội viên, cán bộ, công chức, viên chức tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền 6 tháng hoặc hàng năm.	02			
4	Tác động của quy chế dân chủ	10			
	- Cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được cấp trên giao.	2,5			
	- Đảm bảo đoàn kết tốt trong nội bộ của cơ quan, đơn vị.	2,5			
	- Chi, Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội được công nhận vững mạnh.	2,5			
	- Trong nội bộ cơ quan, đơn vị không có cán bộ, công chức, viên chức bị tố cáo, khiếu nại phải xem xét giải quyết.	2,5			
II	Thực hiện các nội dung của quy chế thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị	55			
	1. Những nội dung phải công khai để cán bộ, công chức, viên chức biết:	20			

I	<p>- Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị.</p> <p>- Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của cơ quan, đơn vị.</p> <p>- Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của cơ quan, đơn vị; tài sản, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị; kết quả kiểm toán.</p> <p>- Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị.</p> <p>- Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ quan, đơn vị đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.</p> <p>- Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan, đơn vị.</p> <p>- Các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.</p> <p>- Kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đưa ra lấy ý kiến cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Điều 9 của Nghị định 04/2015/NĐ-CP.</p> <p>- Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị.</p> <p>2. Hình thức công khai: Căn cứ vào đặc</p>	<p>02</p> <p>02</p> <p>02</p> <p>02</p> <p>02</p> <p>02</p> <p>02</p> <p>02</p> <p>02</p> <p>02</p>			
---	--	---	--	--	--

	điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, các cơ quan, đơn vị áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức: niêm yết tại cơ quan, đơn vị; thông báo tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị; thông báo bằng văn bản gửi toàn thể cán bộ, công chức, viên chức; thông báo cho người phụ trách các bộ phận của cơ quan, đơn vị và yêu cầu họ thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các bộ phận đó; thông báo bằng văn bản đến cấp ủy trực tiếp, Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan, đơn vị; đăng trên trang thông tin nội bộ của cơ quan, đơn vị.				
2	<p>1. Những việc cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến, người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị. 02 - Kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị. Tổ chức phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị. Báo cáo sơ kết, tổng kết của cơ quan, đơn vị. 02 - Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân. 02 - Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; bầu cử, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức. 02 - Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức. Các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị. 02 <p>2. Hình thức tham gia ý kiến: Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến, các cơ quan, đơn vị áp dụng một</p>	12,5			

	trong ba hình thức tham gia ý kiến: Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị; tham gia ý kiến trực tiếp hoặc tham gia ý kiến thông qua người đại diện với người đứng đầu cơ quan, đơn vị; Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản đề cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến.				
3	<p>1. Những việc cán bộ, công chức, viên chức tham gia giám sát, kiểm tra.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị. 02 - Sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản của cơ quan, đơn vị. 02 - Thực hiện các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị. 02 - Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị. 02 - Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan, đơn vị. 02 <p>2. Hình thức giám sát, kiểm tra: Cơ quan, đơn vị tổ chức đề cán bộ, công chức, viên chức giám sát, kiểm tra thông qua ba hình thức giám sát, kiểm tra: Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của cơ quan, đơn vị. 2,5</p>	12,5			
4	<p>Thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện cải cách thủ tục hành chính, theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại, chống phiền hà những nhiều dân. 2,5 	10			

- Có trang bị hòm thư góp ý, lãnh đạo có kế hoạch tiếp dân cụ thể theo quy định.	2,5			
- Định kỳ ít nhất 01 lần, người đứng đầu cấp ủy đảng, người đứng đầu chính quyền ở địa phương tổ chức đối thoại trực tiếp với nhân dân theo Quyết định 728-QĐ/TU.	2,5			
- Cán bộ, công chức, viên chức có tinh thần trách nhiệm đối với công việc, phục vụ và quan hệ tốt với các cơ quan, đơn vị và công dân đến liên hệ công tác, không gây phiền hà những nhiễu đối với cá nhân và tổ chức đến làm việc.	2,5			
Tổng cộng	100			

* Tự đánh giá xếp loại:

**BCĐ THỰC HIỆN QCDC (HOẶC CẤP ỦY,
THỦ TRƯỞNG) CƠ QUAN, ĐƠN VỊ...**

* **Ghi chú:** Căn cứ vào tiêu chí và mức độ thực hiện, các nội dung trên đều phải được thể hiện bằng báo cáo tổng kết, từng nội dung nếu không có số liệu đầy đủ thì không tính điểm. Đối với các tiêu chí có nhiều nội dung, nếu thực hiện chưa tốt nội dung nào thì trừ điểm nội dung đó.

- Từ 90-100 điểm: đạt loại xuất sắc.

- Từ 70-89 điểm: đạt loại khá.

- Từ 50-69 điểm: đạt loại trung bình.

- Dưới 50 điểm: đạt loại yếu.

- **Điểm không chế:** Đối với các cơ quan, đơn vị vi phạm một số nội dung sau thì không được công nhận đạt loại xuất sắc và hạ một bậc so với điểm chuẩn, cụ thể:

+ Có cán bộ, công chức, viên chức bị kỷ luật đảng (hoặc chính quyền) từ hình thức khiển trách trở lên.

+ Mất đoàn kết trong nội bộ của cơ quan, đơn vị.

+ Cấp ủy Đảng, chính quyền được cấp trên đánh giá hoàn thành nhiệm vụ.

+ Các đoàn thể trong cơ quan, đơn vị đạt mức hoàn thành nhiệm vụ.